

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Lệ Chi - Chủ tịch Hội bảo trợ NKT-TMC-BNN thành phố
- Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại Phòng xử án A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-HS ngày 23/4/2024 đối với:

- ***Bị cáo:*** Lý T, sinh năm: 2003, tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp X, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nơi ở hiện tại: Số D, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lý P, sinh năm 1975 và bà Kim Thị N, sinh năm 1978, bị cáo có 03 chị, em (lớn sinh năm 1994, nhỏ nhất là bị cáo); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

- ***Bị hại:*** Phạm Minh D, sinh ngày 01/3/2005 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Phạm Văn T1, sinh năm 1984 và Lê Thị Q, sinh năm 1981; cùng thường trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; cùng địa chỉ liên lạc: Hẻm C, Bùi Thị X, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Công ty TNHH H4; địa chỉ: Số A V, đường số B, khu công nghiệp V - S, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Huỳnh Thị K, sinh năm 1983; địa chỉ: Số C, tổ A, khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương là đại diện ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 05/8/2022); vắng mặt

2. Nguyễn Minh G, sinh năm 1984; thường trú: Ấp E, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ: Khu phố C, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Đào Văn H, sinh năm 2003;
2. Nguyễn Anh H1, sinh năm 1975.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý T và Phạm Minh D là bạn làm công nhân làm cùng Công ty.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/8/2022, tại địa chỉ số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lý T ngồi nhậu cùng bốn người bạn là Phạm Minh D, Đào Văn H (tên thường gọi là H2), H3, K1 (H3 và K1 không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, khi Phạm Minh D uống được khoảng 05 chai bia hơi thì hết đá lạnh để uống bia, D mượn xe mô tô biển số 83T1-089.64 của Lý T để đi mua thêm đá về uống bia thì L Thông đồng ý, T lấy điều khiển mở khóa xe mô tô đưa cho D đi. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 83T1-089.64 lưu thông trên đường B, khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường B và M - T thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị hại D không chấp hành đèn tín hiệu giao thông (vượt đèn đỏ) theo hướng đường B sang phần đường bên trái của đường M - T (theo chiều đi từ thành phố T về đường Q) nên đã xảy ra tai nạn giao thông với xe ô tô tải biển số 61LD-034.18 do anh Nguyễn Minh G điều khiển, lưu thông trên đường M - T, theo chiều đi từ đường Q về thành phố T. Phần phía trước đầu xe ô tô tải va chạm với phần bên trái xe mô tô biển số 83T1-089.64 theo hướng từ trái qua phải. Hậu quả: Phạm Minh D bị thương nặng, chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B cùng ngày; xe mô tô biển số 83T1-089.64 và xe ô tô tải biển số 61LD-034.18 bị hư hỏng.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/8/2022 và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 08/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, xác định:

+ Vụ tai nạn xảy ra vào ban ngày, trong điều kiện thời tiết, khí hậu tốt.

+ Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tại giao lộ đường M - T và đường B. Đường thảm nhựa cứng, bằng phẳng, mặt đường khô ráo. Tại giao lộ không có chướng ngại cản trở giao thông hay vật che khuất tầm nhìn.

+ Đường M - T được thảm nhựa cứng, bằng phẳng, có bồn bê tông trồng cây xanh phân biệt hai phần đường lưu thông, các phương tiện lưu thông hai chiều; mỗi phần đường có 03 làn đường xe chạy gồm Làn đường dành cho xe đạp, xe mô tô, xe 3 bánh; Làn đường dành cho xe ô tô; Làn đường dành cho xe ô tô con, xe ô tô tải có tải trọng dưới 3,5 tấn, xe ô tô khách dưới 30 chỗ ngồi. Làn đường dành cho xe đạp, xe mô tô, xe ba bánh và làn đường dành cho xe ô tô và làn đường dành cho xe ô tô con, làn ô tô tải có tải trọng dưới 3,5 tấn, xe ô tô khách dưới 30 chỗ ngồi được phân biệt bằng vạch sơn trắng nét đứt. Phần đường bên phải của đường M - T có chiều đi từ đường Q, thành phố D về ngã tư A, thành phố T rộng 12,10 mét. Làn đường dành cho xe đạp, xe mô tô, xe ba bánh rộng 4,20 mét; Làn đường dành cho xe ô tô rộng 3,80 mét; Làn đường dành cho xe ô tô con, xe ô tô tải có tải trọng dưới 3,5 tấn, xe ô tô khách dưới 30 chỗ ngồi rộng 4,10 mét. Tại giao lộ đường M - T và đường B, phần đường bên phải của đường M - T có chiều đi từ đường Q, thành phố D về ngã tư A,

thành phố T có đèn tín hiệu giao thông ba màu xanh, vàng, đỏ còn hoạt động. Từ ngã ba G đường T - đường M - T tới giao lộ đường M - T - đường B có biển báo giao thông: Biển báo cấm “Cấm xe ô tô kéo rơ mooc từ 06h00 tới 18h00 và 16h30 tới 18h30”, Biển báo cấm “Cấm ô tô có khối lượng chuyên chở lớn hơn 10 tấn trừ ô tô kéo rơ mooc và xe sơ mi rơ mooc từ 11h00 tới 13h00”, Biển báo nguy hiểm và cảnh báo: “Người đi bộ cắt ngang” (W224), B báo hiệu lệnh: “Gộp làn theo từng loại phương tiện” (R415).

+ Đường B rộng 14,90 mét, được trải nhựa cứng bằng phẳng, không có chướng ngại vật trên đường, tầm nhìn không bị che khuất. Tại khu vực giao lộ đường M - T và đường B có đèn tín hiệu giao thông ba màu xanh, vàng, đỏ còn hoạt động và vạch sơn kẻ đường dừng chờ đèn tín hiệu giao thông. Đoạn đường từ giao lộ ngã ba đường B - đường M - T có đặt các biển báo giao thông Biển báo cấm: “Cấm dừng và đỗ xe” (P130); Biển báo nguy hiểm và cảnh báo: “Giao nhau có tín hiệu đèn” (W209); Biển báo cấm “Cấm các xe ô tô kéo rơ mooc và xe sơ mi rơ mooc rẽ trái và rẽ phải từ 06h00 tới 18h00 và 16h30 tới 18h30” (P137); Biển báo cấm “Cấm ô tô có khối lượng chuyên chở lớn hơn 10 tấn rẽ trái và rẽ phải từ ô tô kéo rơ mooc và xe sơ mi rơ mooc từ 11h00 tới 13h00”.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 872/QĐPY ngày 06/8/2022 của Phòng K2 - Công an tỉnh B, đối với Phạm Minh D, xác định:

+ Dấu hiệu chính qua giá định:

“Chấn thương hàm mặt: Vỡ nhãn cầu trái, vỡ xương gò má trái”;

“Chấn thương ngực bụng: Tụ máu tim, phổi, rốn phổi; rách cơ hoành, thoát vị hoành; rách tĩnh mạch chủ dưới; vỡ gan; rách, tụ máu thanh mạc, dạ dày, ruột; tràn máu khoang màng phổi và ổ bụng”;

“Gãy xương đùi trái”.

+ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

* Tại Bản kết luận giá định số 4503/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Tp . đối với mẫu máu của Phạm Minh D, xác định: Mẫu máu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần E, nồng độ E là 67,25g/100 ml máu. Không tìm thấy thành phần chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP đề ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

* Kết luận giám định dấu vết cơ học số 401/KL-KTHS(CH) của Phòng K2 - Công an tỉnh B ngày 07/10/2022, xác định:

- Dấu vết va chạm trên phương tiện là: Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn), vỡ khuyết ốp nhựa lọc gió, hần móp giữa cản trước xe ô tô tải biển số 61LD-034.18, có chiều từ trước ra sau, từ phải qua trái phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đen, vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe, chấn bunn bánh trước, đầu búng chấn gió bên trái và hần kim loại đầu trên phuộc trước bên trái xe mô tô biển số 83T1-089.64, có chiều hướng từ trái qua phải.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện là: Phần phía trước đầu xe ô tô tải biển số 61LD-034.18 va chạm vào phần bên trái xe mô tô biển số 83T1-089.64 theo hướng từ trái qua phải (theo mục 1, phần V) làm xe mô tô đổ ngã sang phải va chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày xe ô tô trên sơ đồ hiện trường. Không xác định được phần đường, làn đường tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

* Kết luận giám định số 70/KL-KKTHS(SCKT) ngày 12/10/2022 của phòng K2 – Công an tỉnh B, xác định: Hệ thống lái và hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết lắp đặt đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

* Căn cứ Kết luận giám định số 1850/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của V1 – Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Không giám định được tốc độ các xe có liên quan.

* Quá trình điều tra, xác định:

Nguyễn Minh G có giấy phép lái xe hạng C số 790166063743, do Sở giao thông Vận tải tỉnh B cấp, có giá trị từ 19/3/2021 đến 19/3/2026.

Phạm Minh D chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

* Đối với Phạm Minh D điều khiển xe mô tô biển số 83T1-089.64 lưu thông trên đường mà không có giấy phép lái xe, trong cơ thể có nồng độ cồn vượt quá 50g/100 ml máu (Kết quả giám định được là 67,25 mg/100 ml máu) và không chấp hành hiệu lệnh đèn tín hiệu giao thông (vượt đèn đỏ), vi phạm khoản 1 Điều 58, khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Đây là lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông nhưng bị hại đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định không khởi tố số 143/QĐ-ĐTTH ngày 15/11/2023.

* Đối với Nguyễn Minh G điều khiển xe tải biển số 61LD-034.18 lưu thông không đúng làn đường, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định xử phạt hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 05/3/2024.

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe ô tô tải thùng biển số 61LD-034.18 màu xanh, kèm theo Giấy đăng ký xe và Giấy kiểm định xe. Xe ô tô là do Công ty TNHH H4 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chủ sở hữu;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI SATRIA biển số 83T1-089.64, màu đỏ đen là tài sản của Lý T nên đã trả lại cho bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự:

- Đại diện chủ xe ô tô tải biển số 61LD-034.18 và Nguyễn Minh G hỗ trợ tiền chi phí mai táng cho gia đình bị hại, lần lượt là 75.000.000 đồng và 23.000.000 đồng, tổng số tiền bồi thường là 98.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại là Phạm Văn T1 và Lê Thị Q đồng ý nhận số tiền trên, không có yêu cầu khác và cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau.

- Đối với 02 xe liên quan đến vụ tai nạn giao thông hư hỏng, đại diện các chủ xe đã nhận lại xe tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 135/CT-VKS-DA ngày 09 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý T về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết

định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định bị cáo Lý T phạm tội: Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai thể hiện: Khoảng 12 giờ 00 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, Lý T cùng Phạm Minh D và hai người bạn khác khi uống bia cùng nhau tại địa chỉ: Số A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, sau khi đã uống khoảng 05 chai bia bị hại hỏi mượn xe thì bị cáo Lý T đã đồng ý giao xe mô tô hiệu SUZUKI SATRIA biển số 83T1-089.64 cho bị hại D điều khiển, bị hại D không có giấy phép lái xe, khi tham gia giao thông D đã không chấp hành hiệu lệnh đèn tín giao thông, có sử dụng rượu bia và gây tai nạn giao thông với xe ô tô tải biển số 61LD-034.18 tại giao lộ đường B và đường M - T thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; hậu quả Phạm Minh D chết vào ngày 01/8/2022. Hành vi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu và không chấp hành tín hiệu giao thông của anh Phạm Minh D đã vi phạm khoản 8 và khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ, lỗi chính gây ra tai nạn.

Kết luận giám định số 4503/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phân Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với mẫu máu của Phạm Minh D xác định có thành phần Ethanol là 67,25 mg/100ml máu.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lý T biết Phạm Minh D có sử dụng rượu bia nhưng vẫn giao xe mô tô hiệu SUZUKI SATRIA biển số 83T1-089.64 thuộc quyền sở hữu của mình cho bị hại D điều khiển, dẫn đến gây tai nạn làm cho bị hại D chết là đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 135/CT - VKS -DA ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội

của Kiểm sát viên đối với bị cáo Lý T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng người bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra nhiều, có diễn biến phức tạp. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 (một) xe ô tô tải thùng biển số 61LD-034.18 màu xanh, kèm theo Giấy đăng ký xe và Giấy kiểm định xe là tài sản của Công ty TNHH H4; 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI SATRIA biển số 83T1-089.64, màu đỏ đen là tài sản của bị cáo; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lại trả chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường, không có yêu cầu gì khác; đối với 02 xe liên quan đến vụ tai nạn giao thông hư hỏng, đại diện các chủ xe đã nhận lại xe tự sửa chữa, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, đồng thời cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, bị cáo là người lao động thu nhập thấp nên không thực hiện khấu trừ một phần thu nhập. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Mức hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Đối với bị hại Phạm Minh D điều khiển xe mô tô biển số 83T1-089.64 lưu thông trên đường mà không có giấy phép lái xe, trong cơ thể có nồng độ cồn vượt quá 50g/100 ml máu (Kết quả giá định được là 67,25 mg/100 ml máu) và không chấp hành hiệu lệnh đèn tín hiệu giao thông (vượt đèn đỏ), vi phạm quy định tại khoản 8 và khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ là lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông, bị hại đã chết. Đối với Nguyễn Minh G điều khiển xe tải biển số

61LD-034.18 lưu thông không đúng làn đường, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ nhưng đây không phải lỗi chính dẫn đến việc anh Phạm Minh D chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định không khởi tố Phạm Minh D và quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Minh G là phù hợp.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Lý T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý T phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lý T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự thành phố D nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lý T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người đang chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36/2024/HSST-LCDKNCT ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Lý T.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

Kiều Thị Uyên